



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN, CHI HỘI THANH NIÊN CÔNG NHÂN

KỶ NIỆM 69 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SỸ (27/7/1947 – 27/7/2016)

SỐ 07 - THÁNG 07/2016	LƯU HÀNH NỘI BỘ
CHUYÊN MỤC <i>1. Hoạt động Đoàn-Hội.....trang 01</i> <i>2. Học tập và làm theo lời Bác.....trang 07</i> <i>3. Theo dòng lịch sử.....trang 08</i> <i>4. Thanh niên với pháp luật.....trang 17</i> <i>5. Kỹ năng tìm việc làm.....trang 20</i> <i>6. Kỹ năng sống.....trang 23</i>	CHỈ ĐẠO NỘI DUNG Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Đồng Nai. BIÊN TẬP Ban Thanh niên Công nhân – Đô thị Tỉnh Đoàn Điện thoại liên hệ: 0613.842.511 Email: bantncnstdongnai@gmail.com Website: doantncshcm.dongnai.gov.vn ://Tài liệu sinh hoạt chi đoàn, chi hội thanh niên công nhân

HOẠT ĐỘNG ĐOÀN – HỘI

TỔ CHỨC “TRẠI HÈ CHO TRẺ EM CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN” NĂM 2016

Thiết thực chào mừng “*Tháng hành động vì trẻ em*” năm 2016 và đẩy mạnh công tác chăm lo cho thiếu nhi nói chung, thiếu nhi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói riêng; ngày 22/6/2016, tại Trung tâm thể thao tổng hợp và giáo dục hướng nghiệp cho học sinh Vietopia (số 2-4 đường số 9, khu đô thị mới Him Lãm, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh), Tỉnh đoàn Đồng Nai phối hợp cùng Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức “Trại hè cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn” năm 2016 cho 1.260 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, mồ côi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Với chủ đề “*Hè vui tươi, khám phá*”, đến với trại hè, các em thiếu nhi sẽ được giao lưu, sinh hoạt, vui chơi - giải trí lành mạnh, tham gia các trò chơi mang tính hướng nghiệp, bổ ích tại Vietopia với 70 ngành nghề và hơn 100 hoạt động hướng nghiệp khác nhau như: Biên tập báo, Điều tra viên, Bác sĩ, Kỹ sư điện, Tiếp viên hàng không, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy,...góp phần giúp các em xóa bỏ mặc cảm tự ti bản thân, hòa nhập với cuộc sống.



Các em tham gia trò chơi tập làm lính cứu hỏa

“Trại hè cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn” là hoạt động thường niên trọng điểm hè của Ban Chỉ đạo hè tỉnh; là một trong những hoạt động quan trọng hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2016; góp phần tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Cũng trong khuôn khổ chương trình, Tỉnh Đoàn – Thường trực Ban Chỉ đạo hè tỉnh đã trao tặng 1.260 phần quà cho các em thiếu nhi tham gia trại hè.

TỌA ĐÀM LĂNG KÍNH XANH SỐ THÁNG 6/2016 VỚI CHỦ ĐỀ “NHÀ LÀ NƠI ĐỂ VỀ”

Sáng 26/6/2016 tại Đài PTTH Đồng Nai đã diễn ra Chương trình Lăng kính xanh tháng 6 với Chủ đề “Nhà là nơi để về”. Chương trình do Tỉnh đoàn phối hợp với Đài PTTH và Nhà Thiếu nhi thực hiện.

Tham gia chương trình các bạn trẻ được giao lưu, trò chuyện, chia sẻ cùng với các vị khách mời tham gia: NSUT Kim Xuân; Tiến sĩ Tâm lý học Nguyễn Hữu Long và Diễn viên Quang Tuấn (giải thưởng Cánh Diều Vàng 2015) xoay quanh các nội dung về chủ đề Gia đình như: Các mối quan hệ trong cuộc sống gia đình thời hiện đại, vai trò của bữa cơm gia đình; tâm sự của những người con khi học tập, công tác xa nhà; những tác động của xã hội hiện đại đến gia đình... đây là một trong những hoạt động hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6, là dịp để các bạn trẻ chia sẻ những cảm nghĩ về “Nhà” của mình, để chúng ta có thể hiểu và trân trọng hơn giá trị của gia đình, của “Nhà” mà có thể cuộc sống vội vã đã khiến chúng ta quên đi mất.



Các vị khách mời tham gia chương trình

Nguồn: Ban TNCN - ĐT Tỉnh Đoàn tổng hợp

ĐOÀN THANH NIÊN THIẾT THỰC CÁC HOẠT ĐỘNG “ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA”, “UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN”

Tháng Bảy được gọi là tháng tri ân, tưởng nhớ các Anh hùng liệt sĩ đã ngã xuống qua các cuộc kháng chiến bảo vệ nền độc lập tự do của Tổ quốc. 69 năm đã trôi qua, ngày 27.7 hằng năm trở thành ngày có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội sâu sắc; hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” tri ân liệt sĩ, thương binh, người có công với cách mạng trở thành một phong trào thường xuyên và sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân và tuổi trẻ cả nước, trong đó có tuổi trẻ Đồng Nai.

Ngày 27-7-1947 được Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn làm Ngày Thương binh toàn quốc (sau này được đổi là Ngày thương binh, liệt sĩ. Ngày này đã đi vào lịch sử đất nước như một dấu ấn nhắc nhở mọi người phát huy truyền thống, đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ người trồng cây”. Trong những năm qua, các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh tổ chức thường xuyên, thiết thực và hiệu quả; năm nay các hoạt động tập trung một số nội dung trọng tâm như:

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục: tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền về lịch sử và ý nghĩa của ngày thương binh liệt sĩ 27/7 gắn với tuyên truyền ngày truyền thống lực lượng thanh niên xung phong Việt Nam 15/7 và trách nhiệm của tuổi trẻ tỉnh nhà trong công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn thông qua các hình thức như: treo băng rôn, khẩu hiệu, thông qua các buổi sinh hoạt chi Đoàn, chi Hội, tài liệu tuyên truyền; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, nói chuyện truyền thống, sinh hoạt chuyên đề, giao lưu với các nhân chứng lịch sử... với các chủ đề ca ngợi truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước của các thế hệ cha anh, ca ngợi các anh hùng liệt sĩ.

Tổ chức các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”: thông qua các nội dung như: chăm sóc, dọn dẹp vệ sinh, tu sửa, chỉnh trang cảnh quan môi trường

xanh – sạch – đẹp tại các nghĩa trang liệt sỹ, đền, đài tưởng niệm; tìm địa chỉ đỏ; chăm sóc, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng; thăm hỏi, động viên, tặng quà các thương binh, thân nhân các gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng, Cựu Thanh niên xung phong, xây dựng mới và sửa chữa nhà tình nghĩa; đỡ đầu con em của thương binh, liệt sỹ; trợ cấp, hỗ trợ thường xuyên các gia đình chính sách, các thân nhân của chiến sỹ tham gia bảo vệ biên, đảo...

Tổ chức Lễ thấp nền tri ân các anh hùng liệt sỹ: đồng loạt tổ chức dâng hương, thấp những ngọn nến của lòng tri ân, của niềm tin, của nhiệt huyết tuổi trẻ đối với các anh hùng liệt sỹ vào ngày 27/7 tại các nghĩa trang liệt sỹ trên địa bàn tỉnh, đài tưởng niệm, các khu di tích, căn cứ lịch sử trên địa bàn tỉnh như: Khu Căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa (U1), U3, Trung ương Cục Miền Nam, Đền thờ chiến sỹ đặc công Rừng Sác, Tượng đài chiến thắng Là Ngà, Bia tưởng niệm Nhà ngục Tà Lài, nghĩa trang liệt sỹ Mã Đà...

Công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho thanh - thiếu niên là nhiệm vụ quan trọng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thông qua đó giúp thanh niên hiểu biết sâu sắc hơn về quá khứ đấu thương nhưng anh dũng và vinh quang của dân tộc. Từ đó, khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, trách nhiệm của giới trẻ trong giai đoạn hiện nay đối với đất nước. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn” là một trong những điểm nhấn nổi bật của công tác Đoàn và phong trào thanh, thiếu niên của tỉnh trong những năm qua, thể hiện rõ vai trò, sức mạnh của tuổi trẻ đối với cộng đồng. Thời gian tới, Tỉnh Đoàn sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng các mô hình tập hợp đoàn kết thanh niên; gắn công tác “Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn” gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, các phong trào hành động cách mạng của Đoàn như: “*Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”, “*Đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp*”, nhất là các phong trào “*Tuổi trẻ tham gia xây dựng Nông thôn mới*”, “*Tham gia xây dựng văn minh đô thị*”... để công tác “Đền ơn đáp nghĩa - Uống nước nhớ nguồn” ngày càng phát triển mạnh, góp phần chăm lo ngày càng tốt hơn đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách; đồng thời thể hiện tình cảm, vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ cùng với xã hội để cuộc sống tinh thần và vật chất của người có công đầy đủ hơn, ấm áp hơn. Ngoài ra, thực hiện tốt công tác này không chỉ phát huy truyền thống, đạo lý của dân tộc ta mà còn củng cố niềm tin vững chắc vào Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN; góp phần quan trọng ổn định tình hình an ninh, chính trị, phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội.



Đoàn viên thanh niên thắp nến tri ân tại nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Kỷ niệm ngày 27/7/2015

Nguồn: Website Tỉnh đoàn.

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH VIẾNG 9 LIỆT SỸ PHI HÀNH ĐOÀN CASA-212

Sáng ngày 30/6, Lễ tang cấp cao 9 liệt sỹ phi hành đoàn CASA-212 đã được tổ chức tại Nhà Tang lễ Bộ Quốc phòng (Số 5, Trần Thánh Tông, Hà Nội). Đại diện Trung ương Đoàn, đồng chí Nguyễn Phi Long - Bí thư BCH Trung ương Đoàn, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam đã vào viếng các liệt sỹ.





Đại diện Đoàn TNCS Hồ Chí Minh vào viếng các liệt sỹ (ảnh: Xuân Tùng - Tiền Phong)

"*Tuổi trẻ Việt Nam vô cùng thương tiếc và đòi đòi ghi nhớ công lao của các Anh hùng liệt sỹ đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đòi đòi ghi nhớ công ơn các Anh*", đồng chí Nguyễn Phi Long - Bí thư BCH Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam ghi trong sổ tang.

Để ghi nhận sự hy sinh anh dũng của các chiến sỹ trong vụ tai nạn máy bay CASA-212 hôm 16/6, BCH Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh quyết định truy tặng Huy hiệu "*Tuổi trẻ dũng cảm*" cho 05 chiến sỹ trẻ thuộc Lữ đoàn 918, Quân chủng Phòng không - Không quân, đó là: Thiếu tá Lê Văn Đình, Đại úy Đỗ Văn Mạnh, Thượng úy chuyên nghiệp Lê Đức Lâm, Thượng úy chuyên nghiệp Nguyễn Bá Thế, Thượng úy chuyên nghiệp Nguyễn Văn Thái.

Trước đó, ngày 28/6, đoàn công tác Trung ương Đoàn do đồng chí Nguyễn Anh Tuấn - Bí thư BCH Trung ương Đoàn dẫn đầu đã tới thăm và động viên gia đình các chiến sỹ hy sinh trong vụ tai nạn máy bay CASA-212. Bước đầu, đoàn công tác đã trao tặng mỗi gia đình các chiến sỹ gặp nạn 10 triệu đồng do Tập đoàn Tân Hiệp Phát tài trợ.

Nguồn: Trang thông tin điện tử doanthanhnien.vn

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO LỜI BÁC

CÂU CHUYỆN ĐẠO ĐỨC ĂN CƠM



Một chiến sĩ bảo vệ Bác - sau này được phong quân hàm cấp tướng - có lần nói rằng: Bác thường dạy quân dân ta "*Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư*", Bác dạy phải làm gương trước. Bác dạy phải nêu cao đạo đức cách mạng. Có cán bộ nghĩ rằng "*đạo đức*" cách mạng là để áp dụng trong công tác thôi. Bản thân tôi, được gần Bác thấy ngay trong khi ăn cơm. Bác cũng đã dạy cho chúng tôi thế nào là "*đạo đức*".

Thứ nhất, Bác không bao giờ đòi hỏi là Chủ tịch nước phải được ăn thứ này, thứ kia. Kháng chiến gian khổ đã đành là Bác sống như một người bình thường, khi hoà bình lập lại có điều kiện Bác cũng không muốn coi mình là vua có gì ngon, lạ, là cống, hiến.

Thứ hai, món ăn của Bác rất giản dị, toàn các món dân tộc, tương cà, cá kho....thường là chỉ 3 món trong đó có bát canh, khá hơn là 4, 5 món thôi...

Thứ ba, Bác thường bảo chúng tôi, ăn món gì cho hết món ấy, không đựng đĩa vào các món khác. Gắp thức ăn phải cho có ý. Cắt miếng bơ cũng phải cho vuông vức. Nhớ lần đi khu 4, đồng chí bí thư và chủ tịch Quảng Bình ăn cơm với Bác, trong mâm có một bát mắm Nghệ hơi nhiều. Bác dùng bữa xong trước, ngồi bên mâm cơm. Hai cán bộ tỉnh ăn tiếp rồi buông đũa. Bác nhìn bát mắm nói:

- Hai chú xẻ bát mắm ra, cho cơm thêm vào ăn cho hết.

Hai quan đầu tỉnh đành phải ăn tiếp vừa no, vừa mặn.... Chiều hôm đó, hai đồng chí đưa Bác đi thăm bờ biển, trời nắng, ăn mặn nên khát nước quá.

Lần khác, một cán bộ ngoại giao cao cấp người Hà Tĩnh được ăn cơm với Bác, đã gắp mấy cọng rau muống cuối cùng vào bát tương ăn hết. Tưởng là đã hoàn thành nhiệm vụ nào ngờ Bác lại nói:

- Tương Nghệ đồng bào cho Bác, ngon lắm. Cháu cho thêm ít cơm vào bát, quẹt cho hết....

Thứ tư, có món gì ngon không bao giờ Bác ăn một mình, Bác sẻ cho người này, người kia rồi sau cùng mới đến phần mình, thường là phần ít nhất. Ăn xong thu xếp bát đĩa gọn gàng, để đỡ vất vả cho người phục vụ.

Thứ năm, tôi có cảm giác là đôi khi ăn cơm có những giây phút Bác cầm đôi đũa, nâng bát cơm. **Bác** như tư lự về điều gì đó. Tưởng như Bác nghĩ đến đồng bào, cụ già, em bé đói rách ở đâu đâu. Tưởng như Bác nhớ lại những ngày lao động ở xứ người kiếm từng mẩu bánh để ăn, để uống, để làm cách mạng... Hay là Bác lại nghĩ đến những lần tù đày không có gì ăn. Thật khó hiểu mà càng khó hiểu, tôi lại càng thương Bác quá, thương quá. Bây giờ vào những bữa tiệc cao lương, mỹ vị, rượu bia thức ăn bày là liệt, quái lạ tôi lại nhớ đến Bác rồi... có ăn cũng chẳng thấy ngon như khi xưa ngồi vào mâm cơm đạm bạc với Bác.

Liên hệ bản thân và bài học rút ra: Mỗi khi nghĩ về Bác là tôi nghĩ đến một nhân cách vĩ đại ở Hồ Chủ Minh, đó là một sự thống nhất giữa tư tưởng và hành động, sự thống nhất giữa hoạt động và nhân cách chính trị với thái độ rất giản dị, khiêm tốn, cần kiệm. Để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở lời nói, để có thể cảm nhận cuộc đời, sự nghiệp và đạo đức của Bác từ trái tim ngay từ đầu năm theo chỉ đạo, chủ trương của nhà Trường, Phòng đào tạo chúng tôi cam kết, nghiêm túc, tự giác thực hiện chính sách “tiết kiệm” bằng những việc làm cụ thể thiết thực hành ngay chứ không phải hình thức. Các cơ sở đều thực hiện theo phương châm dù là việc nhỏ nhất tiết kiệm được thì phải cố tiết kiệm, việc gì có lợi cho nhà trường thì làm.

Nguồn tin: ĐH Hoa Sen

THEO DÒNG LỊCH SỬ

Các mốc thời gian đáng nhớ trong tháng 7

- ★ 02/7/1976 – 02/7/2016: Kỷ niệm 40 năm Ngày nước ta đổi quốc hiệu từ Việt Nam dân chủ cộng hòa thành Cộng hòa XHCN Việt Nam.
- ★ 17/7/1966 – 17/7/2016: Kỷ niệm 50 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*”.
- ★ 27/7/1947 – 27/7/2016: Kỷ niệm 69 năm Ngày thương binh, liệt sĩ.
- ★ 28/7/1929 – 28/7/2016: Kỷ niệm 87 năm Thành lập công đoàn Việt Nam (1929).
- ★ 28/7/1995 – 28/7/2016: 21 năm Ngày Việt Nam gia nhập Asean (1995).



Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời chưa được bao lâu thì thực dân Pháp đã trở lại xâm lược nước ta. Với ý chí kiên cường, bất khuất “Thà hy sinh chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”, quân và dân ta đã một lòng anh dũng chiến đấu chống lại quân xâm lược. Trong những tháng năm đầu của cuộc kháng chiến quyết liệt, nhiều đồng bào, chiến sĩ đã ngã xuống hoặc đổ máu trên các chiến trường.

Theo lời kêu gọi của Đảng, của Chính phủ và Bác Hồ, kế thừa truyền thống “nhân ái, thủy chung” của dân tộc, nhân dân ta đã dành tất cả tình thương yêu của mình cho các chiến sĩ và đồng bào đã vì sự nghiệp độc lập, tự do của Tổ quốc mà bị thương hoặc hy sinh.

Đầu năm 1946, “Hội giúp binh sĩ bị nạn” ra đời ở Thuận Hóa (Huế), rồi đến Hà Nội và một số địa phương khác ... Sau đó ít lâu được đổi thành “Hội giúp binh sĩ bị thương”. Ở Trung ương có Tổng Hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu là Chủ tịch danh dự của Tổng Hội.

Chiều ngày 28 tháng 5 năm 1946 tại Nhà hát Lớn Hà Nội, “Tổng Hội” tổ chức một cuộc nói chuyện quan trọng để kêu gọi đồng bào gia nhập Hội và hăng hái giúp đỡ các chiến sĩ bị thương.

Để giúp chiến sĩ trong mùa đông giá rét, cuộc vận động “Mùa Đông binh sĩ” được tổ chức trong cả nước, mở đầu bằng buổi lễ xung phong “Mùa đông binh sĩ” do Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam tổ chức chiều ngày 17 tháng 11 năm 1946 tại Hà Nội. Hồ Chủ tịch đã đến dự buổi lễ và tặng chiếc áo mà Người đang mặc (chiếc áo sau này bán đấu giá được 3.500 đồng).

Khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ngày 19 tháng 12 năm 1946, theo lời kêu gọi cứu nước của Bác Hồ, nhân dân cả nước nhất tề đứng dậy kháng chiến với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”. Số người bị thương và hy sinh trong chiến đấu tăng lên. Thương binh, liệt sỹ trở thành vấn đề lớn.

Trước yêu cầu bức xúc đó, cùng với việc tiếp tục kêu gọi giúp đỡ thương binh, gia đình tử sĩ, ngày 16 tháng 2 năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 20/SL “Quy định chế độ hưu bổng thương tật và tiền tuất tử sĩ”. Đây là văn bản pháp quy đầu tiên khẳng định vị trí quan trọng của công tác thương binh, liệt sỹ đối với công cuộc kháng chiến cứu nước của dân tộc.

Để chủ đạo công tác này trong cả nước, ngày 26 tháng 2 năm 1947, Phòng Thương binh (thuộc Chính trị Cục, Quân đội Nhân dân Quốc gia Việt Nam) được thành lập và đầu tháng 7 năm 1947 Bác Hồ đã đồng ý cho thành lập Ban Vận động tổ chức “Ngày Thương binh toàn quốc”.



Cây đa xóm Bàn Cờ - nhân chứng lịch sử “Ngày Thương binh”. Ảnh: ANTĐ

Cũng trong thời gian này, tại một địa điểm xóm Bàn Cờ, xã Hùng Sơn thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, các đại biểu Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội Phụ nữ cứu quốc, Trung ương Đoàn Thanh niên cứu quốc, Nha Thông tin Tuyên truyền và một số địa phương đã dự một cuộc họp. Tại cuộc họp này, theo đề nghị của đại diện Chính trị Cục, Quân đội Nhân dân Quốc gia Việt Nam, các đại biểu đã nhất trí chọn ngày 27 tháng 7 hàng năm là “Ngày Thương binh toàn quốc”. Ông Lê Tất Đắc, đại diện Chính trị Cục, Quân đội nhân dân Quốc gia Việt Nam tham gia cuộc họp đã tóm lược về ngày đáng ghi nhớ này bằng câu ca dao:

*“ Dù ai đi Đông về Tây
27 tháng 7 nhớ Ngày Thương binh.
Dù ai lên thác xuống ghềnh
27 tháng 7 thương binh nhớ ngày”.*



Nơi phát tích ngày 27/7 (Ảnh: ANTD)

Chiều ngày 27 tháng 7 năm 1947, “Ngày Thương binh toàn quốc” mở đầu bằng cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tại cuộc mít tinh này, các đại biểu đã nghe:

Đồng chí Lê Tất Đắc, đại diện Chính trị Cục, Quân đội Nhân dân Quốc gia Việt Nam đọc thư của Hồ Chủ tịch gửi Ban Thường trực của Ban tổ chức “Ngày Thương binh toàn quốc”. Trong thư Người viết:

“... Thương binh là những người đã hy sinh gia đình, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào, vì lợi ích của Tổ quốc, lợi ích của đồng bào mà các đồng chí đó bị ốm yếu ...”.

“... Vì vậy, Tổ quốc và đồng bào phải biết ơn, phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy”.

Đồng chí Lê Thành Ân, Phó Trưởng phòng Thương binh, thuộc Chính trị Cục nói về mục đích, ý nghĩa của “Ngày Thương binh toàn quốc” và trách nhiệm của toàn dân đối với thương binh, liệt sỹ.

Đồng chí Lê Ty, đại diện thương binh nói lên lòng biết ơn của thương binh đối với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và sự giúp đỡ của nhân dân.

Đồng chí Bá Huy, Bí thư Phụ nữ cứu quốc xã Lục Ba, người sau này được Bác Hồ gửi thư khen vì có nhiều thành tích giúp đỡ bộ đội, thương binh ... phát biểu, hứa hẹn ủng hộ và giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ.

Trong lời kêu gọi nhân “Ngày Thương binh toàn quốc”, ngày 27 tháng 7 năm 1948, Hồ Chủ tịch viết:

“... Thương binh và tử sỹ đã hy sinh cho Tổ quốc, đã hy sinh cho đồng bào.

Để báo đáp công ơn đó, Chính phủ phải tìm mọi cách để giúp đỡ anh em thương binh và gia đình tử sỹ.

Tôi cũng rất mong muốn đồng bào sẵn sàng giúp đỡ họ về mặt vật chất và tinh thần ...”.

“Ngày Thương binh toàn quốc” đầu tiên cũng được tổ chức ở một số Tỉnh phía Nam, đặc biệt là Thành phố Sài Gòn. Tuy đang bị địch tạm chiếm và đàn áp, khủng bố rất gắt gao nhưng đồng bào đã tổ chức theo cách riêng của mình: Đến ngày đó các cửa hàng “đăng mình” đều đóng cửa nửa ngày và cũng trong thời gian đó không ai ra đường để biểu thị thái độ bất hợp tác với địch.

Từ đây, hàng năm đến ngày 27 tháng 7, Bác Hồ đều gửi thư thăm hỏi, động viên, nhắc nhở mọi người phải biết ơn và hết lòng giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sỹ.

Từ tháng 7 năm 1955, “Ngày Thương binh toàn quốc” được đổi thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” để ghi nhận những hy sinh lớn lao của đồng bào, chiến sỹ cả nước cho chiến thắng vẻ vang của toàn dân tộc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, theo Chỉ thị 223/CT-TU ngày 8 tháng 7 năm 1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, từ năm 1975, ngày 27 tháng 7 hàng năm chính thức trở thành “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” của cả nước.

Trải qua hơn nửa thế kỷ, với các tên gọi “Ngày Thương binh toàn quốc”, “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” và được tổ chức trong những hoàn cảnh khác nhau (chiến tranh, hòa bình ở nửa đất nước, đất nước thống nhất, cả nước tiến hành công cuộc đổi mới), nhưng đúng như mục tiêu đề ra ban đầu, mỗi năm đến “Ngày Thương binh, Liệt sỹ” ngày 27 tháng 7, trên đất nước ta lại dấy lên nhiều việc làm thiết thực, đầy tình nghĩa chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ, gia đình người có công với cách mạng, thể hiện truyền thống “hiếu nghĩa bác ái”, lòng quý trọng và biết ơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với những người đã vì độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì tự do và cuộc sống yên bình của nhân dân mà hy sinh, cống hiến.

Nhân dịp kỷ niệm 50 năm “Ngày Thương binh, Liệt sỹ”, ngày 27 tháng 7 năm 1997, tại xóm Bàn Cờ, xã Hùng Sơn thuộc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nơi chứng kiến sự ra đời của “Ngày Thương binh toàn quốc”, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã khánh thành Khu Kỷ niệm 27/7 và dựng bia kỷ niệm với nội dung được khắc trên bia như sau:

“Nơi đây ngày 27 tháng 7 năm 1947, 300 cán bộ, bộ đội và đại diện các tầng lớp nhân dân địa phương họp mặt nghe công bố bức thư của Bác Hồ ghi nhận sự ra đời của Ngày Thương binh, Liệt sỹ”

Cũng nơi này đã được Nhà nước công nhận là Di tích lịch sử nhân dịp kỷ niệm 50 năm “Ngày Thương binh, Liệt sỹ”, ngày 27 tháng 7 năm 1997.

Thông qua việc đề ra và thực hiện đầy đủ chính sách xã hội đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng tiếp tục đóng góp công sức vào sự nghiệp xây

dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực sự đã trở thành động lực vật chất, tinh thần giúp họ vươn lên, vượt qua khó khăn thử thách, làm chủ cuộc sống.

Đảng, Nhà nước ta luôn chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và lòng biết ơn sâu sắc của các tầng lớp nhân dân, của các thế hệ đối với liệt sỹ, gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng. Sự cống hiến, hy sinh của họ cho độc lập, tự do của dân tộc, cho hạnh phúc của nhân dân là vô giá, không chỉ cho ngày hôm qua, hôm nay mà cho muôn đời con, cháu mai sau. Việc chăm sóc thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công là nghĩa vụ, trách nhiệm và niềm vinh dự của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và của mọi người, của thế hệ hôm nay và các thế hệ mai sau.

Làm tốt công tác đối với thương binh, liệt sỹ và Người có công với cách mạng thể hiện tính ưu việt và bản chất tốt đẹp của Nhà nước ta, củng cố niềm tin của nhân dân ta vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm cơ sở cho giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa./.

Trích nguồn: www.bqllang.gov.vn

Lịch sử ra đời và sự phát triển của Công đoàn ở Việt Nam

1. Sự hình thành giai cấp công nhân Việt Nam

Trước thế kỉ XV, Việt Nam chưa có những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển công, thương nghiệp và kinh tế hàng hoá, nhưng đã có tầng lớp thợ thủ công. Sang thế kỉ XV, XVI đội ngũ “*Những người lao động làm thuê*” đã xuất hiện. Đầu thế kỉ XIX, ngành khai mỏ phát triển và hàng ngàn “*thợ*” mỏ làm việc trong các mỏ khai thác than, thiếc. Nhưng đó chưa phải là công nhân hiện đại, sản xuất trong dây chuyền công nghiệp.

Đội ngũ công nhân Việt Nam xuất hiện khi có cuộc khai thác thuộc địa lần thứ I (từ năm 1897 đến năm 1914) của thực dân Pháp. Khu công nghiệp tập trung ở Hà Nội, Sài Gòn, Hải Phòng, Nam Định, Vinh - Bến Thủy, Hòn Gai đã làm cho số công nhân tăng nhanh... Số lượng công nhân năm 1906 là 49.500 người trong đó có 1.800 thợ chuyên môn.

Nhiều xí nghiệp tập trung đông công nhân như: Xi măng Hải Phòng có 1.500 người, 3 nhà máy dệt ở Nam Định, Hải Phòng, Hà Nội cũng có 1.800 người, các nhà máy xay xát ở Sài Gòn có tới 3.000 người, riêng trên các tuyến đường sắt Vân Nam - Hải Phòng đã thu hút tới 6 vạn người. Ngành mỏ (năm 1914) có tới 4.000 thợ, đó là chưa kể số “*thợ theo mùa*”. Tổng số công nhân Việt Nam tính đến trước chiến tranh thế giới lần thứ I có khoảng 10 vạn người.

Sau khi chiến tranh thế giới lần thứ I kết thúc, thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ II (1919-1929) nhằm tăng cường vơ vét, bóc lột nhân dân thuộc địa để bù đắp những tổn thất trong chiến tranh.

Sự phát triển của một số ngành công nghiệp khai khoáng, dệt, giao thông vận tải, chế biến... dẫn đến số lượng công nhân tăng nhanh, công nhân mỏ và công nhân đồn điền nhiều nơi tập trung hàng vạn người. ở các thành phố, nhiều nhà máy đã có trên 1.000 công nhân như nhà máy Xi măng Hải Phòng, nhà máy Dệt Nam Định.

Đến cuối năm 1929, tổng số công nhân làm việc trong các doanh nghiệp của tư bản Pháp là hơn 22 vạn người, trong đó có 5,3 vạn thợ mỏ, 8,6 vạn công nhân các ngành công thương nghiệp, 8,1 vạn công nhân các đồn điền trồng cây công nghiệp. Đó là chưa kể đến những người làm ở xí nghiệp thủ công lớn, nhỏ, thợ may, thợ cạo, thợ giặt, bồi bếp, khuôn vác ở hải cảng...

Như vậy, từ sự đầu tư vào công cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp dẫn tới sự ra đời tất yếu khách quan của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam. Và đó cũng là điều kiện cơ bản làm xuất hiện một giai cấp mới - giai cấp công nhân Việt Nam.

Đa số công nhân nước ta có nguồn gốc xuất thân từ nông dân. Trong số 27.505 công nhân, đồn điền, thợ mỏ ở 15 tỉnh Bắc Kỳ vào năm 1929 thì có tới 24.658 người là nông dân (chiếm 84,6%). Sớm tiếp thu truyền thống anh dũng bất khuất, chống giặc ngoại xâm của dân tộc, giai cấp công nhân Việt Nam đã hăng hái đấu tranh với tư bản Pháp. Tuy nhiên, phần lớn các cuộc đấu tranh còn tản mạn và tự phát, thiếu tổ chức lãnh đạo và chỉ tập trung vào đi quyền lợi kinh tế, quyền sống trước mắt, với các hình thức như: bỏ việc về quê, lãn công, đi tăng lương, chống đánh đập. Tiêu biểu là cuộc đấu tranh của công nhân đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn, công nhân mỏ thiếc - kẽm Cao Bằng, gạch Yên Thế, dệt sợi Nam Định. Song cũng có một số cuộc đấu tranh của công nhân có tinh thần dân tộc cao như phong trào đấu tranh ủng hộ nghĩa quân Yên Thế, tham gia biểu tình đi thả nhà yêu nước Phan Bội Châu, phong trào đề tang nhà yêu nước Phan Chu Trinh... trong cao trào yêu nước những năm 1925 -1926 ở Sài Gòn.

Từ khi chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá vào Việt Nam, số lượng các cuộc bãi công ngày một tăng và quan trọng hơn là bãi công có tính chất chính trị, có tổ chức lãnh đạo. Nếu như năm 1927 có 7 cuộc bãi công thì năm 1929 có đến 24 cuộc, năm 1930 là 30 cuộc với số lượng người tham gia lên đến 32.000 người. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân và phong trào yêu nước từ năm 1925 đến năm 1929 là một điều kiện quyết định sự ra đời các tổ chức Cộng sản và Công hội Đỏ ở Việt Nam, đặc biệt là sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930.

2. Các tổ chức Công hội sơ khai ở Việt Nam trước năm 1925

Năm 1921, đồng chí Tôn Đức Thắng bắt tay vào cuộc vận động thành lập Công hội Ba Son. Mục đích của hội là: Đấu tranh bênh vực quyền lợi của công nhân, đấu tranh chống đế quốc tư bản. Công hội đỏ đã trở thành linh hồn của phong trào bãi công của công nhân Ba Son, Sài Gòn - Chợ Lớn vào những năm 1920 - 1925, mà điển hình là cuộc bãi công của công nhân Ba Son tháng 8 năm 1925. Cuộc bãi công này ủng hộ cuộc đấu tranh của công

nhân Thượng Hải, Trung Quốc. Vì thế đây là cuộc đấu tranh đầu tiên của công nhân ta mang tính chính trị quốc tế.

Ngoài tổ chức Công hội Đỏ do đồng chí Tôn Đức Thắng sáng lập, còn có Liên đoàn công nhân lái tàu trên các bến Viễn Đông (gọi tắt là Hải viên công hội). Tôn chỉ, mục đích của hội là “Mưu lợi ích và giúp đỡ anh em lao động Hải viên, cho đi những điều kiện cần thiết cho anh em lao động Hải viên, đoàn kết toàn thể anh chị em lao động”. Hải viên công hội đã thu hút phần lớn các thủy thủ Việt Nam làm trên những con tàu chạy từ Pháp qua Việt Nam, Trung Quốc và một số nước khác.

Khoảng năm 1922, trên tàu biển của hãng hàng hải Pháp có hàng nghìn thủy thủ Việt Nam tổ chức Hội ái hữu để tương trợ giúp đỡ nhau khi xa quê hương. Thủy thủ người Pháp và người Việt Nam trên các con tàu chạy từ Pháp đến Việt Nam đã liên lạc với một bộ phận công nhân Việt Nam trên đất liền Sài Gòn - Chợ Lớn. Trong cuộc mít tinh chào mừng thắng lợi đấu tranh của thủy thủ trên 8 tàu buôn Pháp đậu tại Cảng Sài Gòn năm 1922 đã nêu khẩu hiệu “Công đoàn muôn năm”. Sài Gòn - Chợ Lớn đã hưởng ứng khẩu hiệu đó và cùng nhau bí mật tổ chức ra Hội tương tế, ái hữu của mình.

Khác với công đoàn ở các nước dân chủ tư sản, các tổ chức công đoàn sơ khai ở Việt Nam ngay từ khi ra đời đã phải hoạt động bí mật. Song, bằng nhiều biện pháp khôn khéo các tổ chức này đã gắn bó mật thiết với công nhân, lao động góp phần rút ngắn giai đoạn đấu tranh “tự phát” của phong trào công nhân Việt Nam.

3. Thành lập Công hội đỏ Bắc kỳ - tổ chức tiền thân của Công đoàn VN

Quá trình hình thành phát triển của Công Hội đỏ Bắc kỳ gắn liền với hoạt động của lãnh tụ Nguyễn ái Quốc trong những thập niên đầu của thế kỷ XX, Người đã đặt nền móng, cơ sở dư luận cho sự ra đời của các tổ chức quần chúng của giai cấp công nhân Việt Nam. Từ năm 1914 đến năm 1917, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở Luân Đôn tham gia công đoàn hải ngoại Anh; cuối năm 1917, Người trở về Pháp, tham gia Đảng xã hội Pháp và là đoàn viên của công đoàn Kim khí Pháp; năm 1919 đã hướng dẫn cho Nguyễn Tạo (Việt kiều tại Pháp) thành lập công đoàn thủy thủ Việt Nam tại Mác-xây.

Tháng 6/1925, Nguyễn ái Quốc sáng lập Hội Việt Nam thanh niên cách mạng ở Quảng Châu - Trung Quốc và trực tiếp giảng dạy cho các hội viên. Trong cuốn “Đường cách mệnh” có nói đến tính chất nhiệm vụ của Công hội: “Tổ chức công hội trước hết là để công nhân đi lại với nhau cho có cảm tính, hai là để nghiên cứu với nhau, ba là để sửa sang cách sinh hoạt của công nhân cho khá hơn bây giờ, bốn là để giữ gìn quyền lợi cho công nhân, năm là để giúp cho quốc dân, giúp cho thế giới”. Sau khi được học tập dư luận hầu hết các hội viên đã trở về nước hoạt động, phát triển những hội quần chúng như hội hiếu hi, tương tế, chơi họ... thành tổ chức công hội.

Từ năm 1928, tại các khu công nghiệp thuộc các tỉnh miền Bắc, nhiều xí nghiệp đã có công hội như: nhà máy Diêm, hãng sửa chữa ô tô Aviát (Hà Nội), nhà máy Sợi, nhà máy xi

măng (Hải Phòng), Hòn Gai, Quảng Yên (khu mỏ Quảng Ninh...). Công nhân làm việc ở các bến tàu, nhà ga cũng có tổ chức công hội. ở miền Nam, tổ chức công hội cũng đã hình thành và hoạt động, chủ yếu ở các khu công nghiệp Sài Gòn - Chợ Lớn và đồn điền cao su.

Năm 1929, phong trào công nhân và hoạt động công hội ở nước ta phát triển sôi nổi, đặc biệt là ở miền Bắc. Các cuộc đấu tranh của công nhân nổ ra liên tục ở nhiều xí nghiệp, có sự phối hợp chặt chẽ và thống nhất hành động giữa các cuộc đấu tranh ở xí nghiệp này với xí nghiệp khác trong cùng một địa phương, giữa các địa phương này với địa phương khác trong toàn xứ, kết hợp với phong trào đấu tranh chống thuế của nông dân, bãi thị của tiểu thương, bãi khoá của học sinh.

Tháng 3 năm 1929 chi bộ cộng sản đầu tiên được thành lập ở Hà Nội. Ngày 17/6/1929, Đông Dương cộng sản Đảng ra đời và lấy phong trào công nhân làm nòng cốt cho phong trào cách mạng, lấy việc vận động công nhân làm trung tâm công tác của Đảng, Đảng cử hàng loạt cán bộ vào nhà máy, hầm mỏ, nắm các công hội do Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã lập từ trước để tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản, phổ biến tôn chỉ, mục đích Điều lệ của công hội đỏ, chọn lọc những quần chúng tích cực kết nạp vào Công hội đỏ.

Nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác vận động công nhân tăng cường sự thống nhất về tổ chức và hành động của tổ chức công hội, Ban chấp hành TW lâm thời Đông Dương Cộng sản đảng quyết định tổ chức Hội nghị đại biểu Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ lần thứ I ngày 28/7/1929. Hội nghị được tổ chức tại trụ sở Tổng công hội Bắc kỳ, số nhà 15 phố Hàng Nón - Hà Nội. Tham dự Đại hội có các đại biểu các Tổng công hội tỉnh và thành phố: Hà Nội, Nam Định, Hải Phòng, khu mỏ Đông Triều, Mạo Khê.

Đại hội đã bầu Ban chấp hành Trung ương lâm thời Tổng Công hội đỏ do đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, ủy viên BCH TW lâm thời Đông Dương cộng sản Đảng đứng đầu. Đại hội cũng đã thông qua chương trình, điều lệ của Công hội đỏ và quyết định cho xuất bản tờ Lao động (số đầu tiên ngày 14/8/1929 do chính đồng chí Nguyễn Đức Cảnh và Trần Học Hải phụ trách). Ban chấp hành lâm thời còn có các đồng chí Trần Hồng Vận, Trần Văn Các, Nguyễn Huy Thảo, Nguyễn Văn Đoài...

Việc thành lập Tổng công hội đỏ Bắc kỳ có ý nghĩa hết sức to lớn đối với phong trào công nhân Việt Nam. Đó vừa là kết quả tất yếu của sự trưởng thành về chất lượng của phong trào công nhân nước ta, vừa là thắng lợi của đường lối công vận của Nguyễn ái Quốc và Đảng Cộng Sản Đông Dương, đồng thời cũng đáp ứng nhu cầu cấp thiết về tổ chức của phong trào công nhân Việt Nam. Việc thành lập tổ chức công đoàn đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam góp phần vào sự lớn mạnh của phong trào cộng sản công nhân quốc tế. Mọi quan hệ giữa phong trào công nhân Việt Nam với phong trào công nhân thế giới, đặc biệt là với công nhân và công đoàn Pháp đã được công hội đỏ thiết lập.

Nguồn: congdoanvn.org.vn

I. Một số quy định mới quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt:

Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ về việc quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường bộ, đường sắt. Nghị định gồm 5 chương, 82 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2016, trong đó quy định theo hướng tăng mức phạt tiền và kéo dài thời gian tước giấy phép lái xe, cụ thể:

Đối với người điều khiển xe ô tô:

+ Người điều khiển xe ô tô không chấp hành hiệu lệnh hoặc không chấp hành đèn tín hiệu sẽ bị phạt tiền từ 1,2 – 2 triệu đồng (theo quy định cũ là 0,8 – 1,2 triệu đồng) và bị tước giấy phép lái xe 1 – 3 tháng (quy định cũ là 1 tháng).

+ Người điều khiển xe ô tô trên đường mà trong máu hoặc hơi thở mà có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/ 100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/ 1 lít khí thở sẽ bị phạt tiền từ 16 – 18 triệu đồng (quy định cũ là 10 – 15 triệu đồng) và bị tước giấy phép lái xe từ 4 – 6 tháng (quy định cũ là 3 tháng). Người điều khiển xe ô tô không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn và chất ma túy của người thi hành công vụ cũng bị áp dụng mức phạt trên. Nếu dùng chân để điều khiển vô lăng xe ô tô khi đang chạy trên đường sẽ bị phạt tiền từ 7 – 8 triệu đồng; mức phạt này cũng áp dụng đối với hành vi điều khiển xe lạng lách, đánh võng; trường hợp vi phạm quy định này mà không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của người thi hành công vụ hoặc gây tai nạn giao thông sẽ bị phạt tiền từ 18 – 20 triệu đồng (quy định cũ là từ 15 – 20 triệu đồng) và bị tước giấy phép lái xe từ 4 – 6 tháng (quy định cũ là 4 tháng).

+ Người điều khiển xe ô tô trên đường mà trong cơ thể có chứa chất ma túy sẽ bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 22 – 24 tháng (trong trường hợp có GPLX) hoặc bị phạt tiền từ 16 – 18 triệu đồng (trong trường hợp không có GPLX hoặc có GPLX nhưng đang bị tước quyền sử dụng).

Đối với người điều khiển xe mô tô, xe máy:

+ Phạt tiền từ 2 đến 3 triệu đồng khi thực hiện các hành vi sau:

Sử dụng chân chống hoặc các vật thể khác quẹt xuống đường khi đang chạy.

Không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông; vượt xe hoặc chuyển làn đường trái quy định gây tai nạn giao thông.

Gây tai nạn giao thông không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn không đến trình báo với cơ quan có thẩm quyền, không tham gia cấp cứu người bị nạn.

+ Phạt tiền từ 3 – 4 triệu đồng khi thực hiện một trong các hành vi sau:

Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 20 km/h.

Không chấp hành yêu cầu về kiểm tra chất ma túy, nồng độ cồn của người thi hành công vụ.

Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/ 100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/ 1 lít khí thở.

Người điều khiển xe ô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện), các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy sử dụng ô (dù), điện thoại di động, thiết bị âm thanh, trừ thiết bị trợ thính bị phạt từ 100 – 200 nghìn đồng.

Về trường hợp không cấp cứu giúp người bị tai nạn giao thông khi có yêu cầu sẽ bị xử lý phạt như sau: Đối với cá nhân có thể bị phạt tiền từ 500.000 – 1.000.000 đồng; Đối với tập thể trong trường hợp này có thể bị phạt từ 1.000.000 đến 2.000.000 đồng...

II. Giải đáp pháp luật về chế độ đối với người lao động nghỉ việc do ốm đau dài ngày:

Hỏi: Tôi hiện đang làm tại Công ty TNHH Điện tử Poster Đà Nẵng. Tôi đóng BHXH được 3 năm. Lương cơ bản của tôi là 3.580.000đ. Vừa rồi (ngày 26/3) tôi có nằm viện và phát hiện mình bị bệnh lao phổi (A.15) và tôi được Công ty cho nghỉ dài hạn và được nghỉ không lương 6 tháng để điều trị. Hàng tháng tôi vẫn nộp giấy hưởng BHXH cho Công ty để được hưởng tiền. Nhưng mỗi tháng tôi chỉ nhận được 400.000đ, có 1 tháng nhận được 2.000.000đ. Tính tại thời điểm này tôi đã điều trị được 4 tháng, và đã nộp giấy tờ được 4 tháng mà chỉ nhận được 3.400.000đ. Vậy cho tôi hỏi với mức lương 3.580.000đ thì mỗi tháng tôi nhận tiền BHXH là bao nhiêu?

Trả lời:

Bà Trang tham gia BHXH được 3 năm, mức lương đóng BHXH 3.580.000 đồng, ngày 26/3/2015 bà nằm viện được bệnh viện kết luận bị bệnh lao phổi có mã bệnh A15 thì bà được nghỉ việc chữa bệnh dài ngày hưởng trợ cấp BHXH. Trợ cấp BHXH đối với người lao động nghỉ việc chữa bệnh dài ngày theo quy định tại Điều 25 Luật BHXH mức hưởng bằng 75% tiền công, tiền lương đóng BHXH của tháng liền kề trước khi nghỉ việc.

Bà đã nộp giấy hưởng BHXH cho Công ty (*bà không cho biết đã nộp những giấy tờ gì*) vì vậy BHXH thành phố Đà Nẵng hướng dẫn cụ thể hồ sơ của người ốm đau dài ngày hưởng BHXH để bà biết.

Hồ sơ của người ốm đau dài ngày hưởng BHXH quy định tại Điều 8 Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 3/1/2014 của BHXH Việt Nam gồm: Sổ BHXH, giấy ra viện (bản chính hoặc bản sao) thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục dài ngày; thời gian không điều trị nội trú là phiếu hội chẩn (bản sao) hoặc biên bản hội chẩn (bản sao) hoặc Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH (mẫu C65-HD), sổ khám bệnh do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục dài ngày.

Trường hợp của bà Trang tháng 3/2015 vẫn phải đóng BHXH theo mức tiền lương 3.580.000 đồng, trợ cấp 1 tháng hưởng trợ cấp ốm đau (kể cả thứ 7, chủ nhật, ngày tết ngày lễ) có số tiền là: $3.580.000 \text{ đ} \times 75\% = 2.685.000 \text{ đồng}$.

Hỏi: Tôi đang làm việc cho một công ty nước ngoài thì bị bệnh và bác sĩ khuyên tôi tạm nghỉ việc để dưỡng bệnh 3 tháng. Tôi xin hỏi luật sư, tôi có được công ty trả lương cho tôi không? Công ty có quyền chấm dứt hợp đồng lao động của tôi trong trường hợp này không?

Trả lời:

Không biết bạn ký Hợp đồng lao động loại nào? Tại Điều 38 Bộ luật Lao động đã được sửa đổi bổ sung quy định:

1- Người sử dụng lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trong những trường hợp sau đây:

- a) Người lao động thường xuyên không hoàn thành công việc theo hợp đồng;
- b) Người lao động bị xử lý kỷ luật sa thải theo quy định tại Điều 85 của Bộ luật này;
- c) Người lao động làm theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn ồm đầu đã điều trị 12 tháng liền, người lao động làm theo hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng ồm đầu đã điều trị sáu tháng liền và người lao động làm theo hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn dưới 12 tháng ồm đầu đã điều trị quá nửa thời hạn hợp đồng lao động, mà khả năng lao động chưa hồi phục. Khi sức khỏe của người lao động bình phục, thì được xem xét để giao kết tiếp hợp đồng.

Không biết bạn đang mắc bệnh gì nhưng tại điều 23 Luật BHXH quy định:

Điều 23. Thời gian hưởng chế độ ốm đau

1. Thời gian tối đa hưởng chế độ ốm đau trong một năm đối với người lao động quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 2 của Luật này tính theo ngày làm việc không kể ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần và được quy định như sau:

a) Làm việc trong điều kiện bình thường thì được hưởng ba mươi ngày nếu đã đóng bảo hiểm xã hội dưới mười lăm năm; bốn mươi ngày nếu đã đóng từ đủ mười lăm năm đến dưới ba mươi năm; sáu mươi ngày nếu đã đóng từ đủ ba mươi năm trở lên;

b) Làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thuộc danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế ban hành hoặc làm việc thường xuyên ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số từ 0,7 trở lên thì được hưởng bốn mươi ngày nếu đã đóng bảo hiểm xã hội dưới mười lăm năm; năm mươi ngày nếu đã đóng từ đủ mười lăm năm đến dưới ba mươi năm; bảy mươi ngày nếu đã đóng từ đủ ba mươi năm trở lên.

2. Người lao động mắc bệnh thuộc Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày do Bộ Y tế ban hành thì được hưởng chế độ ốm đau như sau:

a) Tối đa không quá một trăm tám mươi ngày trong một năm tính cả ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết, ngày nghỉ hằng tuần;

b) Hết thời hạn một trăm tám mươi ngày mà vẫn tiếp tục điều trị thì được hưởng tiếp chế độ ốm đau với mức thấp hơn.

Điều 25. Mức hưởng chế độ ốm đau

1. Người lao động hưởng chế độ ốm đau theo quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2; Điều 23 và Điều 24 của Luật này thì mức **hưởng bằng 75% mức tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm xã hội của tháng liền kề trước khi nghỉ việc.**

2. Người lao động hưởng tiếp chế độ ốm đau quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Luật này thì mức hưởng được quy định như sau:

a) **Bằng 65% mức tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm xã hội của tháng liền kề trước khi nghỉ việc nếu đã đóng bảo hiểm xã hội từ đủ ba mươi năm trở lên;**

b) Bằng 55% mức tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm xã hội của tháng liền kề trước khi nghỉ việc nếu đã đóng bảo hiểm xã hội từ đủ mười lăm năm đến dưới ba mươi năm;

c) Bằng 45% mức tiền lương, tiền công đóng bảo hiểm xã hội của tháng liền kề trước khi nghỉ việc nếu đã đóng bảo hiểm xã hội dưới mười lăm năm.

Nguồn: Theo boluatlaodong.com

KỸ NĂNG VIỆC LÀM

CÁC KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM CƠ BẢN CẦN THIẾT

1. Phải biết lắng nghe thành viên trong nhóm

Khi đã là thành viên trong một nhóm thì các bạn phải biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến riêng của từng thành viên trong nhóm, bởi vì trong mỗi chúng ta không ai là toàn diện về mọi mặt. Dù cho những ý kiến với mình là hay đến đâu thì cũng không thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Lúc đó điều chúng ta cần là sự lắng nghe những ý kiến đóng góp của thành viên trong nhóm và từ đó có thể phát hiện ra thiếu sót và bổ sung giúp cho ý tưởng của mình được hoàn thiện hơn.



Lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm còn thể hiện được sự tôn trọng của mình dành cho các thành viên khác, không những thế nó còn giúp bạn có thể phát hiện ra những thiếu sót trong ý kiến đóng góp của các thành viên khác. Từ đó chúng ta có thể xây dựng lên một hệ thống ý tưởng hoàn thiện và đầy đủ hơn.

2. *Nắm bắt được cách thức tổ chức công việc*

Tổ chức công việc là nhiệm vụ của các trưởng nhóm, người trưởng nhóm là người phải biết phân bổ công việc và giao nhiệm vụ giải quyết vấn đề cho từng thành viên trong nhóm, để đảm bảo được sự đồng đều giữa các thành viên với nhau, tránh sự mâu thuẫn không đáng có phát sinh trong lúc làm việc. Ngoài ra thì các thành viên trong nhóm cũng cần phải biết cách tiến hành những công việc mà mình được giao một cách khoa học, đảm bảo đúng thời gian và tiến độ, tránh để công việc bị chậm lại so với những thành viên khác.



3. *Giúp đỡ và tôn trọng những thành viên trong nhóm*

Là những thành viên trong cùng một nhóm thì mọi người phải biết giúp đỡ nhau hoàn thành công việc. Không nên tự cao tự đại nghĩ là mình giỏi hơn người khác và xem thường những thành viên khác trong nhóm. Nếu các thành viên trong nhóm gặp khó khăn thì hãy sẵn sàng và vui vẻ giúp đỡ họ.

Thông tin tuyển sinh mới nhất năm 2016 các ngành trung cấp dược hà nội và trung cấp điều dưỡng đi học ngay tại khu vực trung tâm quận Hà Đông

Điều này giúp tạo nên sự đoàn kết và hòa đồng giữa các thành viên trong nhóm. Giúp đỡ và tôn trọng lẫn nhau trong cùng một nhóm là yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến sự duy trì và tồn tại của nhóm, từ đó dẫn đến mục đích cuối cùng là hoàn thành công việc hiệu quả nhất.

4. *Có tinh thần trách nhiệm với công việc*

Dù là làm việc một mình hay là làm việc theo nhóm thì tinh thần trách nhiệm với công việc luôn được đặt lên hàng đầu. Vì thế các bạn cần trang bị cho mình kỹ năng có trách nhiệm với công việc.

Bởi vì khi bạn làm việc một mình thì dù cho kết quả có tốt hay không tốt thì cũng chỉ có một mình bạn là người chịu trách nhiệm, nhưng khi đã làm việc trong một nhóm thì kết quả công việc của một mình bạn sẽ ảnh hưởng đến cả nhóm và ảnh hưởng đến những thành viên khác.

Vì thế nếu như mà bạn ỷ lại hoặc không hoàn thành được công việc mà mình được giao thì kết quả sự cố gắng của cả nhóm cũng đều không được ghi nhận. Bởi vì kết quả hoàn thành của cả nhóm mới là thước đo của làm việc nhóm, chứ không phải chỉ là sự hoàn thành công việc của một thành viên.



5. Khích lệ và tự nâng cao bản thân

Một người trưởng nhóm lý tưởng là một người có kỹ năng quản lý nhóm, khả năng nhất định. Biết cách khích lệ, tạo được điều kiện và động lực cho các thành viên trong nhóm bộc lộ và phát triển được khả năng của bản thân. Khi các thành viên trong nhóm đã được khích lệ và tạo điều kiện phát triển thì đó chính là động lực giúp cho các thành viên đó cố gắng hơn và giúp cho họ thấy được giá trị và khả năng của mình trong nhóm.

6. Sự đoàn kết

Nếu không muốn tự mình tạo khoảng cách với các thành viên trong nhóm thì các bạn hãy học cách đoàn kết và hòa đồng với những thành viên khác. Hãy học cách đi sát lại với các thành viên khác, vì chỉ có sự đoàn kết, hòa đồng mới có thể cho các bạn một nhóm toàn diện nhất về mọi mặt. Bởi khi các thành viên trong nhóm đã thoái mái, cởi mở thì việc chia sẻ và giúp đỡ nhau hoàn thành công việc cũng sẽ hiệu quả hơn.



7. Sự đồng nhất quan điểm

Thường thì trong một nhóm sẽ có nhiều ý kiến trái chiều khác nhau. Vì vậy để duy trì và phát huy được hiệu quả của làm việc nhóm thì cần phải có sự đồng nhất quan điểm của các thành viên để hướng đến một mục đích chung. Để có thể đồng nhất được quan điểm của các thành viên trong một nhóm thì người trưởng nhóm phải là người biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của từng người. Xét tuyển cao đẳng y tế Hà Đông năm 2016, ngoài ra còn phải biết cách phân tích đúng sai và thuyết phục được thành viên trong nhóm của mình.

8. Sự ngay thẳng và vô tư

Khi các bạn đã là thành viên trong một nhóm, để tránh những mâu thuẫn và va chạm không đáng có với các thành viên khác thì các bạn cần phải bỏ qua sự ích kỷ của bản thân, cái tôi trong mình và không chấp nhận những chuyện nhỏ nhặt với những thành viên khác. Vì mục tiêu ngay từ đầu của làm việc nhóm là hướng đến mục đích chung là một hiệu quả làm việc tốt nhất.

Nguồn: camnanghoctap.net

KỸ NĂNG SỐNG

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT

Sốt xuất huyết là căn bệnh truyền nhiễm cấp tính gây ra bởi loại siêu vi trùng Dengue. Bệnh trở thành dịch và lây lan chủ yếu do loại muỗi vằn hút máu từ người mắc bệnh truyền sang người lành. Loại muỗi vằn này thường ở trong nhà, trong các góc tối tăm và các nơi ẩm thấp, thường hoạt động cả ban ngày lẫn ban đêm.

Hiện trên cả nước đã có 51 tỉnh, thành xuất hiện bệnh nhân sốt xuất huyết. Tính từ đầu năm đến nay, cả nước ghi nhận trên 36.000 trường hợp mắc sốt xuất huyết tại 51 tỉnh, thành phố và đã có 23 trường hợp tử vong. Ba tỉnh trọng điểm hiện nay về sốt xuất huyết là Bình Dương, Đồng Nai và Tây Ninh, thông tin từ VTV.

Vì đây là 1 **bệnh truyền nhiễm** nguy hiểm, nặng có thể gây tử vong do trụ tim mạch hoặc do bị xuất huyết ồ ạt... chính vì thế việc hiểu được nguyên nhân, triệu chứng bệnh sốt xuất huyết là rất cần thiết cho bạn và tất cả mọi người, để phát hiện được bệnh sớm và có cách điều trị phù hợp.

Bệnh sốt xuất huyết thường có 2 nguyên nhân chủ yếu thường gây ra bệnh:

1. Do siêu vi trùng Dengue gây ra.
2. Do muỗi vằn Aedes hút máu người mắc bệnh mang đến cho người lành. Đây là nguyên nhân phổ biến và dễ tạo thành dịch nhất.

Tuy nhiên virus này không lây trực tiếp từ người sang người. Trong thời gian bị sốt, Virút Dengue tồn tại ở trong máu bệnh nhân.

Người bệnh sốt xuất huyết có thể được coi là ổ chứa virus chính. Người bệnh bị muỗi Aedes đốt khi đó muỗi sẽ mang virus Dengue truyền cho người lành. Muỗi Aedes đốt (cắn, hút máu) vào ban ngày và thường thời gian đốt nhiều nhất là lúc chiều tối và sáng sớm.



Sốt xuất huyết là căn bệnh truyền nhiễm cấp tính gây ra bởi loại siêu vi trùng Dengue.

*** Những triệu chứng của bệnh sốt xuất huyết**

1. Sốt cao

Thông tin từ Bệnh viện nhiệt đới Trung ương, biểu hiện đầu tiên của bệnh sốt xuất huyết là tình trạng sốt cao. Sốt (nóng) cao 39-40 độ C, đột ngột, liên tục trong 3-4 ngày liền, mệt mỏi, phát ban, buồn nôn.

2. Xuất huyết (chảy máu)

Triệu chứng xuất huyết thường ở nhiều dạng:

Xuất huyết dưới da. Làm lộ trên mặt da những chấm nhỏ màu đỏ, đốm đỏ hay vết bầm. Phân biệt với vết muỗi cắn bằng cách căng da chung quanh chấm đỏ, nếu chúng vẫn còn là do xuất huyết, ngược lại nếu biến mất thì đó là vết muỗi cắn.

3. Chảy máu cam, chảy máu chân răng, nướu răng.

Ói hoặc đi cầu ra máu (nước ói màu nâu, phân lợn cợn như bã cà phê hoặc đỏ tươi).

Ở phụ nữ, xuất huyết thường biểu hiện rong kinh. Điều này cực kỳ nguy hiểm đối với phụ nữ mang thai.

4. Đau bụng

Bệnh nhân có thể có cảm giác khó chịu, đau bụng, nôn ói...

5. Dấu hiệu sốc

Sốc là dấu hiệu nặng của bệnh sốt xuất huyết, thường xuất hiện từ ngày thứ 3-6 của bệnh, đặc biệt lúc trẻ đang sốt cao chuyển sang hết sốt và có thể xảy ra kể cả khi không thấy

rõ dấu hiệu xuất huyết. Dấu hiệu sốc gồm: Trẻ mệt, li bì hoặc vật vã; chân tay lạnh; tiểu ít, có thể kèm theo ói hoặc đi cầu ra máu.

Nếu thời gian diễn ra sốc thường ngắn từ 12 đến 24h thì nên đi viện để được điều trị kịp thời. Tuy không phải tất cả người bị sốt xuất huyết đều bị sốc nhưng nên thận trọng theo dõi khi nghi ngờ sốt xuất huyết để kịp thời phát hiện những dấu hiệu nguy hiểm kể trên.

*** Những biến chứng của bệnh sốt xuất huyết**

1. Nhức đầu nặng

Tin tức từ VnExpress, nhức đầu nặng là một trong những biến chứng nghiêm trọng nhất liên quan đến sốt xuất huyết. Nó thường dẫn đến xuất huyết não mà cuối cùng là cái chết.

2. Đau khớp

Bệnh nhân sốt xuất huyết thường than phiền đau cơ bắp và khớp nặng. Các bác sĩ thường kê toa thuốc chủ yếu là paracetamol để hỗ trợ giảm đau.

3. Chảy máu (xuất huyết)

Chảy máu là một biến chứng nguy hiểm, người bệnh bị xuất huyết sẽ nhanh chóng tử vong.

4. Tiểu cầu thấp

Đây là một trong những biến chứng rất nghiêm trọng. Nguyên nhân là do nhiễm trùng làm giảm số lượng tiểu cầu trong cơ thể.

5. Huyết áp thấp

Biến chứng này làm suy yếu cơ thể, bệnh nhân thường cảm thấy khó khăn trong ngồi, đứng và đi bộ đúng cách.

6. Phát ban

Theo các chuyên gia, nốt phát ban không xuất hiện ngay lập tức mà thường nổi từ khoảng ngày thứ hai đến ngày thứ năm. Đây là biến chứng rõ nhất của bệnh sốt xuất huyết.

7. Buồn nôn

Đây cũng là một biến chứng chính của bệnh này. Các bác sĩ phải đối mặt với một số khó khăn để ngăn chặn những cơn nôn nhẹ.

*** Phòng tránh bệnh sốt xuất huyết**

- Để phòng chống bệnh sốt xuất huyết, biện pháp tốt nhất là diệt muỗi, lăng quăng/bọ gậy và phòng chống muỗi đốt.

- Đậy kín tất cả các dụng cụ chứa nước để muỗi không vào đẻ trứng.

- Thả cá hoặc mê zô vào các dụng cụ chứa nước lớn (bể, giếng, chum, vại...) để diệt lăng quăng/bọ gậy.

- Thau rửa các dụng cụ chứa nước vừa và nhỏ (lu, khạp...) hàng tuần.

- Thu gom, hủy các vật dụng phế thải trong nhà và xung quanh nhà như chai, lọ, mảnh chai, mảnh lu vỡ, ống bơ, vỏ dừa, lốp/vỏ xe cũ, hốc tre, bẹ lá..., dọn vệ sinh môi trường, lật úp các dụng cụ chứa nước khi không dùng đến.

- Bỏ muối hoặc dầu vào bát nước kê chân chạn/tủ đựng chén bát, thay nước bình hoa/bình bông.

Phòng chống muỗi đốt:

+ Mặc quần áo dài tay.

+ Ngủ trong màn/mùng kê cả ban ngày.

+ Dùng bình xịt diệt muỗi, hương muỗi, vợt điện diệt muỗi, kem đuổi muỗi..

+ Dùng rèm che, màn tẩm hóa chất diệt muỗi.

+ Cho người bị sốt xuất huyết nằm trong màn, tránh muỗi đốt để tránh lây lan bệnh cho người khác.

+ Tích cực phối hợp với chính quyền và ngành y tế trong các đợt phun hóa chất phòng, chống dịch sốt xuất huyết.

Ngoài ra, để chủ động phòng bệnh cho bản thân, gia đình và cộng đồng, Bộ Y tế khuyến cáo người dân thực hiện vệ sinh môi trường, thường xuyên ngủ màn; tại các vùng dịch nên mặc quần áo dài phòng muỗi đốt ngay cả ban ngày, khi sốt cần đến ngay cơ sở y tế, không tự ý điều trị tại nhà.

Chú ý:

Thông thường, quá trình diễn biến của bệnh từ 2 đến 7 ngày, nguy hiểm thường xảy ra ở ngày sốt thứ tư, thứ năm: người bệnh luôn trong trạng thái mệt mỏi, đái ít, bứt rứt, mạch nhanh nhẹ, huyết áp hạ; nặng hơn nữa là không đo được mạch, huyết áp (biểu hiện của trụy mạch).

Người bệnh cần được điều trị tích cực và hỗ trợ truyền máu, không được chữa trị kịp thời sẽ dẫn đến biến chứng nặng như sốc, trụy mạch, xuất huyết các cơ quan nội tạng, xuất huyết não... gây nguy hiểm đến tính mạng.

Nguồn: doisongphapluat.com